CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ
Quy định tiêu chuẩn Tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh

Thông tư số 25/2014/TT-BQP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn Tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 7 năm 2014, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 83/2023/TT-BQP ngày 11 tháng 11 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 11 năm 2023.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008;

Căn cứ Luật giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn Tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh[1].

---

[1] Thông tư số 83/2023/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, có căn cứ ban hành như sau:

" Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung một số điều ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng".

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.[2] Thông tư này quy định về tiêu chuẩn, yêu cầu hoạt động; công nhận, thôi công nhận Tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh.

2. Thông tư này áp dụng đối với Tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh.

Điều 2. Tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh

Tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh là người thực hiện nhiệm vụ phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho cán bộ, Nhân dân ở cơ sở, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định công nhận.

Điều 3. Nguồn lựa chọn Tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh

1. Cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; trưởng thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố (sau đây gọi là thôn); trưởng các đoàn thể ở thôn, thôn đội trưởng, trung đội trưởng dân quân tự vệ.

2. Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại nơi cư trú.

3. Cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

4. Hội viên Hội Cựu chiến binh Việt Nam, nhân chứng lịch sử.

Điều 4. Tiêu chuẩn của Tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh

1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền viên.

2. Có lập trường chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong Nhân dân.

3. Có kiến thức, hiểu biết về quốc phòng và an ninh.

4. Được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh và được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận.

---

[2] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 83/2023/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 11 năm 2023.

5. Đối với Tuyên truyền viên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ngoài tiêu chuẩn trên phải thông thạo ngôn ngữ của đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương.

Điều 5. Yêu cầu hoạt động của Tuyên truyền viên

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Đúng kế hoạch, nội dung và nhiệm vụ được giao.

3. Nội dung tuyên truyền, phổ biến phải đúng đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Dễ hiểu, có sức thuyết phục, phù hợp với từng đối tượng.

Điều 6. Quyết định thôi công nhận[3] Tuyên truyền viên

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định thôi công nhận[4] Tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường hợp sau:

1. Bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

2. Vi phạm Điều 9 Luật giáo dục quốc phòng và an ninh.

Điều 7. Hiệu lực thi hành[5]

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 7 năm 2014.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

---

[3] Thay thế cụm từ "miễn nhiệm" bằng cụm từ "thôi công nhận" theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 83/2023/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 11 năm 2023.

[4] Thay thế cụm từ "miễn nhiệm" bằng cụm từ "thôi công nhận" theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 83/2023/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 11 năm 2023.

[5] Điều 5 của Thông tư số 83/2023/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 11 năm 2023, quy định như sau:

"Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 11 năm 2023.

2. Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này"./.

2. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Quốc phòng để nghiên cứu giải quyết./.

BỘ QUỐC PHÒNG	**XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**
Số: 09/VBHN-BQP	*Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2023*
	KT. BỘ TRƯỞNG **THỨ TRƯỞNG**
	Thượng tướng Nguyễn Tân Cương